

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 305/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 21/9/2020
V/v: Ly hôn, tranh chấp về việc
nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bình Quyền

Bà Hoàng Ngọc Năm

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ
thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý: 224/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm
2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 97/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/9/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Hoàng Th, Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Vạn B, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn Gi, xã Hoàng Ch, Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn chị Lê Thị D, bị đơn anh Lê Vạn B vắng
mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 06/7/2020, lời khai trong hồ sơ vụ án, biên bản hòa giải,
nguyên đơn chị Lê Thị D trình bày:*

Chị Lê Thị D và anh Lê Vạn B kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại
UBND xã Hoàng Châu, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa năm 2013. Sau khi kết
hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn một năm thì phát sinh mâu
thuẫn, nguyên nhân do anh B đi làm về khuya, chửi mắng, đánh đập vợ, hay ghen
tuông. Mặc dù, đã được hai bên gia đình đã giàn xếp nhiều lần, anh B có hứa thay đổi
nhưng đâu lại vào đấy, anh B không hề sửa đổi, không tôn trọng chị D. Nay chị D xét

thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh B.

Về con chung: Chị Lê Thị D và anh Lê Vạn B có hai con chung là cháu Lê Thị Hoài An, sinh ngày 28/3/2015; Lê Vạn Đức Huy, sinh ngày 17/10/2017. Ly hôn chị D xin được trực tiếp nuôi cả hai con.

Về cấp dưỡng: Tôi có nguyện vọng yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ.

Về tài sản: Chị Lê Thị D không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 23/7/2020 và tại biên bản hòa giải, bị đơn – anh Lê Vạn B trình bày: Anh và chị D kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2013 được UBND xã Hoàng Châu, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, gần đây thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tôi đi làm về có chén rượu chửi mắng vợ và hay ghen. Nay chị D làm đơn xin ly hôn. Nguyện vọng của tôi mong muốn vợ chồng đoàn tụ để chăm sóc con, đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con: Anh Lê Vạn B và chị Lê Thị D thống nhất vợ chồng có hai Lê Thị Hoài An, sinh ngày 28/3/2015; Lê Vạn Đức Huy, sinh ngày 17/10/2017. Nay tôi có nguyện vọng đoàn tụ nên tôi không yêu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh Lê Vạn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị D vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Lê Vạn B và xin được nuôi con là cháu Lê Thị Hòa An và Lê Vạn Đức Huy và yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị mỗi tháng là 2.000.000đ/tháng cho hai cháu.

Về tài sản: Chị D, anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử miễn xét.

Tại phiên tòa ngày 15/9/2020 anh Lê Vạn B đã được triệu tập họp lệ đến phiên tòa nhưng không có mặt, tại phiên tòa hôm nay anh không đến, HĐXX căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 BLTT Dân sự xử vắng mặt anh Lê Vạn B.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị D không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Lê Thị D khởi kiện xin ly hôn anh Lê Vạn B và xin được nuôi con chung. Căn cứ vào quy định tại Điều 68 BLTTDS xác định chị Dung là nguyên đơn, anh Ba là bị đơn.

[1.2] *Về thẩm quyền giải quyết:* Anh Lê Vạn B có địa chỉ tại thôn Giang Hải, xã Hoàng Châu, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[1.3] *Về quan hệ pháp luật:* Chị Lê Thị D khởi kiện xin ly hôn anh Lê Vạn B và đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi con chung nên được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc lĩnh vực dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị D và anh Lê Vạn B xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, chị D cho rằng anh B đi làm về khuya thường xuyên đánh vợ, hay ghen tuông, mặc dù đã nhiều lần chị tha thứ và hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên ngăn, giàn xếp nhưng không thành, anh B vẫn không hề thay đổi. Anh B cũng thừa nhận là anh đi làm về khuya có uống rượu về đánh đập, chửi bới vợ và hay ghen. Nay anh nhận thấy mình sai, anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con.

Tại phiên tòa hôm nay chị D vẫn cương quyết xin được ly hôn anh B. Tòa án đã thụ lý vụ án của anh chị từ ngày 8/7/2020 đến ngày xét xử ngày 21/9/2020, cũng đã cho anh B có thời gian để vợ chồng có thể trở về đoàn tụ với nhau. Nhưng đến nay chị D vẫn cương quyết xin ly hôn anh. Như vậy, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lê Thị D được ly hôn anh Lê Vạn B.

[2.2] *Về con chung:* Chị Lê Thị D và anh Lê Vạn B có hai con chung là cháu Lê Thị Hoài An, sinh ngày 28/3/2015; Lê Vạn Đức Huy, sinh ngày 17/10/2017. Chị D xin được trực tiếp nuôi hai cháu Lê Thị Hoài An và Lê Vạn Đức Huy.

Về cấp dưỡng: Chị yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ/tháng cho hai cháu cho mỗi 1.000.000đ.

Xét yêu cầu nuôi con của chị D: Chị D có công ăn việc làm ổn định, hiện đang làm việc tại Công ty Cổ phần dụng cụ thể thao Delta, mức thu nhập trung

bình hàng tháng là 6.000.000đ. Hiện nay các cháu đều đang ở với chị D, chị D vẫn đảm bảo cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu bình thường, trong khi đó các cháu đang còn nhỏ cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ hơn bố. Do đó HĐXX xét thấy không nên xáo trộn cuộc sống của các cháu mà tiếp tục giao cháu Lê Thị Hòa An và cháu Lê Vạn Đức Huy cho chị Lê Thị D tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chấp nhận yêu cầu của chị D về việc yêu cầu anh Lê Vạn B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ cho hai cháu, mỗi cháu 1.000.000đ.

[2.3] *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị D và anh Lê Vạn B không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử miễn xét.

[2.4] *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật. Bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5,6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị D được ly hôn anh Lê Vạn B.

2. *Về con chung*: Chị Lê Thị D và anh Lê Vạn B có 02 con chung cháu Lê Thị Hoài An, sinh ngày 28/3/2015; Lê Vạn Đức Huy, sinh ngày 17/10/2017.

Giao cháu Lê Thị Hoài An và Lê Vạn Đức Huy cho chị Lê Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về pháp luật. Anh B có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Lê Vạn B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng 2.000.000đ cho hai cháu mỗi cháu 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2020.

Về tài sản: Chị Lê Thị D và anh Lê Vạn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. *Về án phí*: Chị Lê Thị D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2019/0009975

ngày 6/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Lê Văn Ba phải chịu 300.000đ tiền cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Phương